

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

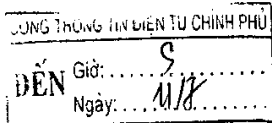
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 440a /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 30 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết
số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển
doanh nghiệp đến năm 2020**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017 và định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 156/TTr-SKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tư pháp; giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành trực thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Pleiku; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các bộ, ngành trung ương hoạt động trên địa bàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Đ/c Chủ tịch, PCT- UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Ban KTNS- HĐND tỉnh;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH Gia Lai;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, NC, TH, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành

Gia Lai, ngày 30 tháng 6 năm 2016

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 440a/QĐ-UBND ngày 30/6/2016
của UBND tỉnh Gia Lai)*

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, với tinh thần quyết tâm cao nhất nhằm tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển và đóng góp vào tăng trưởng kinh tế, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị và giám đốc các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tập trung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

I/ MỤC TIÊU

Phấn đấu đến năm 2020, trên địa bàn tỉnh trên 6000 doanh nghiệp hoạt động; bình quân hàng năm trên 500 doanh nghiệp được thành lập mới; duy trì phát triển quy mô các doanh nghiệp lớn, vừa và nhỏ; hình thành và phát triển doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo. Khu vực doanh nghiệp đóng góp khoảng 56% tổng thu ngân sách trên địa bàn, 49% tổng vốn đầu tư trên địa bàn.

II/ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp.

a) Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan:

- Tập trung xây dựng Chương trình hành động tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh về cải cách hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch số 2744/KH-UBND ngày 15/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ban, ngành, địa phương định kỳ hàng quý tổ chức đối thoại doanh nghiệp theo chuyên đề; giải quyết kịp thời các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Thành lập và công khai đường dây nóng; mở một chuyên mục về đối thoại doanh nghiệp, về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, công khai quy trình, thủ tục, kết quả giải quyết kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành, địa phương trong quý III năm 2016.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP của Chính phủ theo từng năm; đề xuất các giải pháp, xử lý đối với các cơ quan, địa phương, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế đối thoại doanh nghiệp và định kỳ 6 tháng 1 lần đối thoại với doanh nghiệp.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ký kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam trong tháng 7 năm 2016 và theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện của các sở, ban, ngành, địa phương.

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ. Trong đó, chú trọng công tác cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa hành chính, triển khai xây dựng “Chính quyền điện tử” theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ trong quý III năm 2016, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin- truyền thông trong quy trình xử lý công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước với doanh nghiệp, với tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp; đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, xây dựng và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; tăng cường thanh tra công vụ; kiên quyết xử lý các cán bộ vi phạm quy trình xử lý hồ sơ, gây phiền hà cho doanh nghiệp.

d) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan:

Rà soát và bãi bỏ các quy định có liên quan đến điều kiện kinh doanh, đầu tư do tỉnh ban hành không còn phù hợp với quy định.

2. Tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, Tỉnh đoàn thanh niên, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh, Câu lạc bộ Nữ doanh nghiệp tỉnh:

- Tham mưu đề xuất việc thành lập tổ chức khởi nghiệp trong quý III năm 2016; thành lập tổ chức và vận hành mô hình “Vườn ươm doanh nghiệp” theo hình thức đối tác công tư (PPP), với sự tham gia của các Hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân; hoàn thành đi vào hoạt động trong quý IV năm 2016.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai cơ chế tạo điều kiện, hỗ trợ và khuyến khích hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi và đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 ngay sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư có văn bản hướng dẫn.

b) Sở Khoa học Công nghệ:

- Tăng cường hướng dẫn và tư vấn cho các doanh nghiệp trong việc lựa chọn, đăng ký và bảo vệ mẫu mã sản phẩm; xây dựng thương hiệu sản phẩm, thương hiệu thuộc doanh nghiệp.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo trong việc xây dựng, đăng ký mẫu mã sản phẩm, thương hiệu.

3. Bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp.

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan:

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh trong quý III năm 2016, nhằm giám sát các hoạt động theo các kế hoạch đã được phê duyệt.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh 05 năm (2016-2020) trong quý III năm 2016.

- Rà soát các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm để điều chỉnh, bổ sung hoặc loại bỏ cho phù hợp với thị trường và quyền kinh doanh của doanh nghiệp.

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, định hướng gắn kết đến thị trường quốc tế.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh việc hoàn thành công tác sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; nâng cao hiệu quả hoạt động các công ty lâm nghiệp; tạo cơ hội cho doanh nghiệp khu vực tư nhân phát triển; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xã hội phát triển; đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua việc cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh: Đào tạo, tư vấn, thông tin, thị trường...

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài Nguyên và Môi trường hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng hiệu quả đất đai để triển khai các dự án đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; đầu tư sản xuất nông nghiệp công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến.

c) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan:

- Triển khai quyết liệt Nghị quyết số 41/NQ-CP, ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới; áp dụng các biện pháp nhằm thực hiện có hiệu quả chương trình bình ổn giá trên địa bàn, ngăn chặn các hoạt động buôn lậu, buôn bán hàng cấm, hàng nhập khẩu trái phép, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và các hành vi kinh doanh trái phép khác. Xử lý nghiêm, đúng quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động Hội nhập kinh tế quốc tế giai đoạn 2016-2020 vào quý III năm 2016; hàng năm tổ chức các Hội nghị phổ biến kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế nhằm cung cấp, phổ biến thông tin và các hướng dẫn thực thi cam kết trong khuôn khổ hợp tác kinh tế quốc tế (ASEAN, WTO, APEC, ASEM...) và các hiệp định kinh tế thương mại, đặc biệt là các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới để nâng cao năng lực hội nhập cho doanh nghiệp, tiếp cận, mở rộng thị trường xuất khẩu và đầu tư, đặc biệt là về AEC, TPP, RCEP...

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, xây dựng cơ sở hạ tầng và cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút đầu tư phát triển các cụm công nghiệp của tỉnh trong quý IV năm 2016, tạo mặt bằng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ở vùng nông thôn phát triển.

- Tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghiệp vùng nông thôn. Đẩy mạnh công tác khuyến công, củng cố hoạt động các hợp tác xã tiêu thủ công nghiệp, khôi phục làng nghề truyền thống, nâng cao chất lượng sản phẩm trong quý IV năm 2016.

d. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Nghiên cứu đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất theo Kế hoạch số 2744/KH-UBND ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy trình thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án đầu tư (theo quy định mới của Chính phủ) thống nhất với quy định về lựa chọn nhà đầu tư theo Luật Đấu thầu trong quý IV năm 2016.

- Tham mưu UBND tỉnh cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình của tỉnh trong việc tạo điều kiện cho doanh nghiệp được tiếp cận đất đai và sử dụng có hiệu quả đất đai.

- Rà soát, giảm bớt thủ tục và nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường phù hợp với quy định của Luật Đầu tư năm 2014.

- Rà soát, sửa đổi các quy trình, thủ tục hành chính nhằm đơn giản và giảm bớt các thủ tục về đất đai đối với tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

e) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan:

- Tham mưu triển khai Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Gia Lai trong năm 2017.

- Xây dựng kế hoạch và các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng hiệu quả nguồn vốn từ Quỹ đổi mới Công nghệ Quốc gia và các chương trình hỗ trợ khác của Nhà nước để doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- ~~Xây dựng~~ xây dựng kế hoạch khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký, xây dựng đề tài khoa học, phát minh sáng chế, xây dựng mô hình sản xuất công nghệ cao, đổi mới dây chuyền công nghệ sản xuất kinh doanh.

f) Sở Tư pháp:

- Chỉ đạo tăng cường hoạt động của Trung tâm trợ giúp pháp lý để hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật nhằm giúp các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh đúng quy định của pháp luật, hạn chế thấp nhất việc doanh nghiệp vi phạm pháp luật và tránh thiệt hại do thiếu hiểu biết về pháp luật.

g) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan:

- Nghiên cứu thực hiện đúng quy định về thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan theo Kế hoạch số 2744/KH-UBND ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh.

- Đề xuất UBND tỉnh phân cấp, ủy quyền mạnh hơn trong việc thẩm định thiết kế, dự toán, kiểm tra công tác nghiệm thu;

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, cập nhật đơn giá nhân công phù hợp với thị trường địa phương, đảm bảo đáp ứng đúng, đủ yêu cầu về lương công nhân của doanh nghiệp xây dựng.

- Đề xuất UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Gia Lai đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Lập Chương trình phát triển đô thị, chương trình phát triển nhà ở đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch phát triển nhà ở 5 năm và kế hoạch phát triển nhà ở hàng năm.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế hỗ trợ phát triển nhà ở cho công nhân trong khu công nghiệp.

- Triển khai thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá, xếp hạng năng lực của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng, nhằm tạo môi trường kinh doanh công bằng, minh bạch cho các doanh nghiệp.

h) Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Gia Lai và các cơ quan liên quan đề xuất thành lập Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, được tiếp cận nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

i) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Gia Lai:

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận vốn tín dụng.

- Tiếp tục rà soát, đổi mới quy trình, đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết cho vay.

- Tiếp tục triển khai chương trình kết nối doanh nghiệp - ngân hàng nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

4. Giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp:

a) Các sở, ngành chức năng tập trung đơn giản hóa về quy trình, phương thức, thời gian thực hiện, bãi bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp, đảm bảo hàng năm cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

b) Cục Thuế tỉnh:

- Tổ chức triển khai đạt và vượt các chỉ tiêu của ngành thuế tại Kế hoạch số 2744/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 15/6/2016.

- Thực hiện các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp về thuế.

- Định kỳ tổ chức tôn vinh các doanh nghiệp thực hiện tốt nghĩa vụ thuế. Thực hiện đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 đối với hộ kinh doanh lớn, đủ điều kiện là doanh nghiệp phải thực hiện kê khai nộp thuế theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện đúng quy định của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn của Bộ Tài Chính, Tổng cục Thuế về lộ trình bỏ hình thức thuế khoán chuyển sang thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đối với doanh nghiệp và khoản thu nhập cá nhân do doanh nghiệp trả cho người lao động.

b) Sở Lao động Thương binh và Xã hội, cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh:

- Hướng dẫn doanh nghiệp triển khai kịp thời mức lương tối thiểu vùng, thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

- Triển khai các giải pháp phù hợp nhằm giải quyết hài hòa lợi ích giữa người lao động, doanh nghiệp và xã hội.

5. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp:

a) Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan:

- Nghiêm túc thực hiện Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 24/9/2015 của UBND tỉnh. Việc thanh, kiểm tra doanh nghiệp phải tuân thủ theo quy định của pháp luật và kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt (không quá 1 lần/năm).

- Kết hợp thanh tra, kiểm tra nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng. Xem doanh nghiệp là đối tượng phục vụ.

- Tạo môi trường lành mạnh, an toàn để doanh nghiệp kinh doanh theo đúng pháp luật.

b) Công an tỉnh:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về an ninh, an toàn xã hội, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động kinh doanh đúng quy định của pháp luật, bảo đảm sự bình đẳng và quyền lợi của các doanh nghiệp chân chính.

- Không hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự.

c) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Yêu cầu các cơ quan báo chí, truyền thông hoạt động tại địa bàn tỉnh phát huy vai trò hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin.

- Xây dựng và quảng bá thương hiệu, tôn vinh doanh nghiệp hoạt động đúng pháp luật và đóng góp vào phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh.

d) Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân Trẻ tỉnh, Câu lạc bộ Nữ doanh nghiệp tỉnh:

- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp. Kết nối chặt chẽ, thường xuyên nắm bắt tình hình khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để phản ánh, kiến nghị kịp thời với các cơ quan chức năng để giải quyết vấn đề thuộc thẩm quyền.

- Vận động 100% doanh nghiệp nhỏ và vừa đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, sản xuất, kinh doanh.

- Xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp với thời kỳ hội nhập quốc tế. Phân đầu đến năm 2020 tạo được nền tảng bước đầu cho xu hướng hợp tác, liên kết của cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh.

6. Cam kết tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan bám sát các tiêu chí đánh giá của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), tham mưu UBND tỉnh tiến hành ký kết hợp tác với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam trong quý III/2016, nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

- Phần đầu nâng điểm và vị trí xếp hạng của 10 chỉ tiêu về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nằm trong nhóm 35 tỉnh, thành phố đứng đầu vào năm 2017 và nhóm 20 tỉnh, thành đứng đầu vào năm 2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động này của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có trách nhiệm:

a) Xây dựng kế hoạch hành động của từng sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị; tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan và chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình hành động của tỉnh đạt kết quả cao nhất.

b) Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin, kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh triển khai các chính sách của nhà nước hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn. Tổng hợp, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp theo đúng thẩm quyền hoặc chuyển tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

c) Xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, công chức gây khó khăn, những nhiều doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

d) Định kỳ hàng quý gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (trước ngày 20 tháng cuối quý).

2. Căn cứ Kế hoạch hành động số 2744/KH-UBND, ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP của Chính phủ; biên bản cam kết giữa UBND tỉnh ký với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), từng sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và ký cam kết với UBND tỉnh về tổ chức thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch hành động của tỉnh và chỉ tiêu cam kết của từng đơn vị.

3. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân Trẻ tỉnh, Câu lạc bộ Nữ doanh nghiệp tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến các quy định, chính sách của Trung ương, của tỉnh về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa để tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

4. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:

a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp đúng quy định của pháp luật. Chủ động trao đổi, phản ánh với các cơ quan quản lý nhà nước để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Đẩy mạnh tính liên kết, hợp tác trong sản xuất, kinh doanh, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, nâng cao năng lực quản trị, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

b) Nêu cao tinh thần đạo đức kinh doanh, tôn trọng pháp luật, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích cho người lao động, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, tham gia chương trình xóa đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động này của UBND tỉnh và các nội dung ký cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam của các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh.

b) Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động, cam kết của UBND tỉnh định kỳ 6 tháng, hàng năm.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện, kịp thời tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Chương trình hành động cho phù hợp với các quy định mới của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương về chính sách hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.

6. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Gia Lai tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về Chương trình hành động này để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân hiểu, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành